

lê bảo-lưu địa-tịch
tại Bắc-kỳ

S. p.
S. piece
INDO-CHINOIS

105%

...định và tờ thông-tư của quan
...g-sư Bắc-kỳ ngày 23 Février 1929)

Régime de conservation cadastrale
au Tonkin

(Arrêté et circulaire de M. le Résident
Supérieur du 23 Février 1929)

DEPOT LEGAL
• INDOCHINE •

N^o 11052



1929

IMPRIMERIE DU TRUNG-BẮC TÂN-VĂN

HANOI

certifié conforme au tirage de 6.000 li.
de conservation cadastrale au

Janvier le 3 Mai 1929



Lệ bảo-lưu địa-tịch tại Bắc-kỳ



Nghị-định quan Thống-sứ Bắc-kỳ

ngày 23 Février 1929

QUAN THỐNG-SỨ BẮC-KỲ, ĐỆ TƯ ĐẢNG
BẮC ĐẦU BỘI-TINH.

Chiều chỉ-dụ ngày 20 octobre 1911 định-quyền quan Thống-đốc Nam-kỳ và các Thống-sứ;

Chiều nghị-định ngày 13 août 1897 thi hành thương-dụ ngày 26 juillet 1897 bởi nhà Kinh-lược Bắc-kỳ và chuyển giao sự-vụ nhà ấy sang phủ Thống-sứ;

Chiều thương-dụ năm Tự-Đức thứ 14 về các thể-lệ cầm bán điền-thổ.

Chiều nghị-định ngày 15 janvier 1903 chỉnh-đốn lại công-sản tại Đông-dương;

Chiều các nghị-định ngày 12 août 1921 và 25 février 1927 chỉnh-đốn lại các hội-đồng hương-chính ở Bắc-kỳ;

Chiều lời quan Chánh sở Địa chính Bắc-kỳ trình bày.

NGHỊ-ĐỊNH

Điều thứ nhất. — Đợi cho đến khi có thể lập thành được việc kiến điền và lập được sổ địa-ba hoàn bị hơn, thì nay đặt tại địa-hạt Bắc-kỳ cái lệ bảo-lưu địa-tịch, trừ thành-phố Hanoi và Hai-phong không kể.

Các thành-phố, các tỉnh-lỵ cùng các làng nào đã có bản-đồ hoặc theo đúng phép đạc từng thửa, hoặc do hàng xã theo cách đơn sơ đạc lấy thì từ nay trở đi phải theo thể-lệ trong nghị-định này. Các xã khác hễ ở đâu làm xong việc đạc rồi thì sẽ dần dần theo sau.

Điều 2. — Mỗi xã lập ra một chức chương-bạ mà chức ấy thì nên giao cho những người trước đã họa bản-đồ của làng mình thì hơn. Nếu không có người hợp cách, hoặc là ở những xã nhỏ quá thì việc chương-bạ có thể giao cho thư-ký theo như điều 30 nghị-định ngày 25 février 1927.

Những xã nào to mà có tới linh 8.000 thửa điền-thô thì có thể đặc-cách cử thêm chức phó chương-bạ để trông nom về việc bảo-lưu địa-tịch riêng của

một thôn hay mấy thôn và được hưởng các lệ-phí dự-định về việc ấy. Những thôn ấy sẽ có sổ địa-tịch riêng.

Chương-bạ sẽ do hương-hội cử, và phải giữ cho đúng các sổ sách và bản-dồ đã nói ở trong tờ chỉ-thị phụ-định với nghị-định này.

Việc cử chương-bạ phải do quan Công-sứ chuẩn y, sau khi đã hỏi ý kiến quan tỉnh.

Những người sau này không được làm chương-bạ :

1° Những người can án ở các tòa Tây án hay Nam án về trọng tội hay khinh tội, bất cứ là bị phạt gì ;

2° Những người đã bị quá hai lần phạt vi-cảnh ;

3° Các quan lại An-nam và các viên-chức các sở Nhà-nước ở Đông-dương và các chức-dịch hàng tổng hay hàng xã bị cách chức hay bãi chức vì kỷ-luật cũng là những người bị tước mất phẩm hàm ;

4° Những người mất quyền công-cử theo như điều 29 hình luật An-nam.

Chương-bạ nào xét ra làm việc không được thì quan Công-sứ, sau khi hỏi ý

kiến quan tỉnh có thể cách chức hay bãi chức được.

Chương-ba có thể được phép mượn một người thư ký giúp việc cho, nhưng phải chịu lấy trách-nhiệm.

Về việc thưởng hàm và thăng hàm thì chương-ba cũng được hưởng những quyền lợi đã d-định ở điều 3 nghị-định ngày 31 décembre 1926 như là lý-trưởng.

Điều 3. -- Chương-ba phải giữ tất cả các sổ-sách, giấy-má và bản-dồ về điền-thổ của hàng xã. Các công việc của chương-ba về việc bảo-lưu địa-tịch là giữ các sổ sách và các bản-dồ kể sau này, và phải biên cho đúng ngày.

1. Sổ địa-tịch tạm thời để biên văn-tắt và theo thứ-tự ngày tháng trước sau, những giấy khai về các điền thổ công hay là tư ở địa-hạt hàng xã ;

2. Sổ địa-tịch nhất định để chiêu những điều đã đăng-ký trong sổ tạm thời mà biên những điều thay đổi về đường hành-chính và đường địa-chính. trong sổ địa-tịch ấy đã để riêng chỗ từng mảnh đánh số.

3. Sổ tổng-mục các địa-chủ đề theo vần a b c biên tên những người có ruộng đất ở trong làng, và một chủ có bao nhiêu thửa cũng chỉ lược kê cái sổ các thửa ấy thôi;

4. Bản đồ từng thửa hay là họa theo tỉ-lệ 1/1000, sắp thành từng tờ không nhất định là bao nhiêu, để sau khi đạc rồi, có phải sửa đổi gì cho hợp với sổ địa-tịch thì sửa đổi.

Điều 4.-- Phạm những chữ biên trong sổ địa-tịch tạm thời và sổ địa-tịch nhất định đều phải viết bằng quốc-ngữ cả. Trong sổ tổng-mục các địa-chủ thì tên người viết bằng quốc-ngữ, ở dưới lại phải chua thêm chữ nho để cho khỏi lẫn lộn căn-cước.

Sẽ có giấy chỉ-thị phụ-định với nghị-định này và có những mẫu bằng giấy in, định rõ ràng các thể-lệ cho chương-ba tuân theo, mà biên vào các sổ, cũng là cách thức giữ các bản-đồ thể nào cho đúng.

Điều 5. — Những người mua, người bán cùng những người giữ nhận hay là những người ký-kết hợp-đồng gì thuộc

về diên-thồ, thì hạn trong 8 ngày phải khai giấy hay là trình hợp-dồng với lý-trưởng hay chương-bạ, bằng không thì sẽ phải trừng phạt theo như điều thứ 10 sau này.

Nếu vì sự mệnh-một mà sinh ra việc đổi chủ thì giấy chúc-thư hay giấy phân-thư có làm theo đúng tục lệ, phải đem trình chương-bạ để đăng ký vào sổ địa-tịch tam-thời và sổ địa-tịch nhất định. Nếu không có giấy chúc-thư hay phân-thư thì người dân-bà góa hay là người thừa-kế đúng luật phải khai tên người thừa-kế hay người đứng đầu trong bọn thừa-kế mà đăng ký.

Nếu sự đổi-chủ do tòa-án định thì người được hưởng phải xin viên lục-sự một tờ chứng-chỉ chép lại bản chủ-văn cái án mà trình chương-bạ để đăng ký vào sổ.

Trong các thành-phố và các tỉnh-ly không có hương-hội, thì việc khai về sự đổi-chủ diên-thồ phải làm tại tòa sứ hay tại phòng viên địa chính coi việc bảo-lưu địa-tịch trong hạt.

Điều 6. — Lý-trưởng và chương-bạ phải đề niên-hiệu, phải ký tên và áp

triện vào những giấy văn-tự và giấy khai-trình mà mình nhận được để chứng nhận rằng đã đăng ký vào các sổ bảo lưu rồi.

Gặp khi bận việc thì lý-trưởng sẽ do phó-lý quyền lý-trưởng đứng thay, và chương-bạ thì do thư-ký hay thủ-quỹ thay.

Điều 7. — Chương-bạ không thể từ chối việc đăng ký những giấy của lý-trưởng giao cho, hoặc là do chánh hương-hội đã bảo lại. Theo như trường-hợp này thì các chức-dịch ấy đều phải liên-dới chịu trách-nhiệm. Nếu chương-bạ từ chối, thì phải trừng phạt theo như điều thứ 10. Những khi gặp sự khó khăn như đã nói trên ấy thì chương-bạ có thể trình thẳng quan huyện hoặc quan địa-chính kiêm việc kiểm-soát trong hạt.

Điều 8. — Chương-bạ làm những công việc của mình thì được thu lấy cho mình những tiền lệ-phí sau này mà người mua hay người khai phải nộp trước, còn thì không được tiền phụ-cấp gì khác là :

- I. Đăng ký văn-tự hay giấy khai-trình vào sổ địa-tịch tạm-thời. 0 \$ 30
- II. Đăng ký vào sổ địa-tịch nhất định chiều theo điều đã đăng ký trong sổ tạm-thời. 0 . 20
- III Đăng-ký văn-tự hay giấy gì mà phải sửa đổi lại bản đồ nhưng không phải đạc ở đất :
 1. Đăng-ký và cải-chỉnh vào sổ địa-tịch 0 \$ 20
 2. Cải-chỉnh bản-đồ 0 . 20
- IV. Giấy gì phải chia thửa ra hay là hợp các thửa lại mà cần phải đạc ở đất :
 1. Đạc ở đất, mỗi thửa 0 . 40
(mỗi sào được thêm 0\$04)
 2. Cải-chỉnh lại bản-đồ, cứ mỗi thửa 0 . 20
 3. Cải-chỉnh lại sổ địa-tịch, mỗi thửa 0 . 20

Những tiền công mà chương-ba được thu riêng cho mình về những công việc kể trên ấy, thì phải phát giấy biên-lai xé trong sổ rãng-cửa ra.

Điều 9. -- Đợi cho đến khi các làng đều có bản sao bản đồ từng thửa cả, thì từ nay trở đi các làng nào đã đạc rồi đều phải có quyền sở lưu-tồn cả. Như vậy các địa-chủ khi đến khai chỉ việc đưa trình cái giấy biên-lai ở sở rãng-cura, trên giấy ấy đã biên cái số thửa mà mình đã nộp tiền đạc rồi thì chường-bạ chỉ việc ghi lấy đề sau này khi nào có bản-đồ giao cho làng thì tiện biên chép thứ-tự được.

Điều 10. — Ngoại những sự trừng-phạt đã dự-định trong tờ thương-dụ năm Tự-đức thứ 14 về việc cầm bán đất cát không kê, hễ người nào quên khai những sự đòi chủ về điền-thổ của mình thì bất cứ người mua, người bán hay người khai đều phải phạt bạc là hai đồng.

Nay nhắc lại rằng người nào đã mất quyền sở hữu một cái bất-dộng-sản vì đã bán đi rồi, mà lại bán lần nữa, thì phải trừng phạt theo như điều 271 luật hình An-nam. Những người nào đem những giấy giả mạo đến đăng ký vào sổ điền-thổ thì sẽ phải trừng phạt theo hình luật điều 147, 148 và 149.

Lý-trưởng không báo cho chương-ba biết những sự đòi chủ và những việc khai mà mình đã biết thì phải phạt bạc hai đồng.

Chương-ba hễ quên không vào sổ những giấy má người ta khai với mình, thì cứ mỗi giấy phải phạt một đồng bạc. Nếu không có cơ gì chính đáng mà không chịu đăng ký vào sổ, hoặc là không có lẽ gì khả do mà không chịu làm, hay là không chịu báo làm những sự đặc ở đất thì sẽ phải phạt 2 đồng bạc. Nếu tái-phạm thì chương-ba có thể phải cách-chức. Những sự trừng-phạt ấy do quan Công-sứ định. Tiền án phạt sẽ nộp vào sổ chi-thu hàng xã.

Sau nữa, vì cái chức-vụ riêng của mình, chương-ba có thể phải phạt theo như các điều 108, 146, 147, 148, 149 và 288 trong hình luật An-nam.

Điều 11. — Các quan Đốc-ly và các quan Cai-trị đầu tỉnh đều chiền nghị thi-hành.

Hanoi ngày 23 Février 1929

Ký tên : René ROBIN

Tờ thông tư quan Thống-sứ Bắc-kỳ
ngày 23 Février 1929

*Quan Thống-sứ Bắc kỳ thông-tư cho
các quan Công sứ các tỉnh và các quan
Thủ-hiến các đạo binh.*

Tôi xin các ngài lưu ý về đạo nghị-
định ngày 23 février 1929 nói về việc
giữ các bản-đồ họa từng thửa ở trong
các miền đã họa xong rồi.

Tôi định nay mai lại thí-nghiệm việc
kiến-điền của người bản-xứ là việc
đã thí-nghiệm năm 1921 ở trong mấy
tỉnh trung-châu. Vì sự thí-nghiệm trước
không thành công cho nên đạo thượng-
dụ ngày 4 octobre 1911 cần phải sửa
đổi lại, song tôi định trong mấy làng
mà thôi, để có thể dễ xem-xét được
ngay từ lúc ban đầu và dễ giảng-dụ
về sự ích-lợi và cách thi-hành cái
lệ mới thế nào. Đợi cho đến khi có
thể thi-hành lệ kiến-điền khắp mọi
nơi thì nay suốt Bắc-kỳ cần phải bảo-
lưu và phải sắp cho có thứ-tự các bản-

đồ đã tốn biết bao công của mới họa được. Vậy mà bây nay vẫn chưa thấy làm gì để mà lưu-trữ lấy các bản-đồ ấy. Nay muốn cho khỏi bỏ mất cái công-phu đã thành-tru về trước thì tôi định tạm-thời đặt ra một sở bắc-lưu địa-tịch.

Muốn đạt tới mục-đích ấy, tôi tưởng có thể một đảng tựa vào sở Địa-chính, một đảng tựa vào các xã-thôn, vì rằng muốn thực-hành việc kiến-diễn được rất hoàn-bị trong mấy năm sau này, Nhà-nước cũng định trông vào các xã cả. Nguyên sở Địa-chính đã luyện ra được những người đặc-diễn và đã có dịp giao-thiệp với các chức-dịch hàng xã, thì đã rõ cái tư-cách của các chức-dịch ấy thế nào.

Việc thí-nghiệm năm 1921 mà không thành công là tại Nhà-nước giao cho các làng thực-hành lấy một cái chương-trình có một điều bất tiện là phải phó thác cả cho những người có trí sáng-kiến và cần-mẫn mới làm được, song những người như thế không phải đâu đâu cũng có. Phạm những việc như thế cần phải coi sóc đến luôn luôn, mà trông nom công cuộc của Nhà-nước đã

theo đuổi, thì không có sở nào cho bằng được chính sở đã làm nên việc họa-đồ từng thửa. Hiện nay chưa thấy có điều gì khó khăn ngăn-trở cả. Vì lẽ gì mà Nhà-nước họa ra những bản-đồ từng thửa thì tôi tưởng nhân dân nay đã rõ rồi. Lúc ban đầu có lẽ dân còn ngại rằng việc họa-đồ chỉ có một cái mục-dịch tài-chính mà thôi, song xem việc làm từ bấy đến nay thì tất đã rõ rằng đó không phải là mục-dịch của Nhà-nước. Vẫn hay rằng chính-phủ Bảo-hộ không bao giờ có bỏ cái quyền dịch-đáng của mình đối với tài-sản hay nhân-dân về việc thuế thổ và thuế thân, hễ lúc nào xét ra nên làm thì sẽ đem các bản-đồ họa từng thửa mà so với các diện-tích kê trong sổ thuế điền thổ, nhưng nếu cho cái mục-tích sự đặc điền là ở như việc tăng thuế trực thu thì thật là hiểu sai cái chủ ý của Nhà-nước.

Điều quyết định của nhà-nước về vấn-đề ấy do một cái tôn-chỉ khác, hơn là do khoản tài-chính, tôn-chỉ ấy là lo toan cho tình-thế trong xứ được mỗi ngày một thiện-mỹ hơn, và dìu dắt lên con đường tiến-bộ một cái dân-tộc mà

luật-lệ chưa được hoàn toàn cần phải sửa đổi và bổ khuyết dần dần, vì là chỉ tựa vào những p ong-tục không có gì làm bằng cứ mà phần nhiều lại không có sách nào. Sự chỉnh-đốn lại cần phải lâu công, phải kiên-trí và phải có những người sẵn lòng giúp sức mới được. Cái công-cuộc này nói tóm lại là cốt nhất cho những làng mà tư-nhân với pháp-nhân có diện-thổ được chắc chắn hơn.

Xem như vậy thì nhân-dân nên vững lòng mà đi vào con đường đã chỉ vẽ cho mình, đừng có hoài-nghi gì cả, và nên giúp sức cho các viên - chức kiểm soát việc bảo lưu địa-tịch làm trọn được nghĩa-vụ. Tôi chắc rằng ai nấy sẽ nhiệt thành tận-tâm với việc này, còn như cách lập sở coi tạm việc bảo-lưu địa-tịch thì tôi tưởng có thể tựa vào những điều cốt-yếu sau này.

Sở bảo lưu địa-tịch sẽ thuộc quyền các quan cai-trị đầu tỉnh và nhờ sự trợ-tác của các viên chức Tây Nam của sở địa-chính mà hành - động. Sở này đã được phép mộ thêm mấy ông kỹ-sư để nay mai lập tại mỗi tỉnh-lị một sở địa-chính hàng tỉnh. Mỗi tỉnh sẽ lập ra một

khu địa-chính và hai hay mấy tỉnh có thể lập thành ra một đạo do một sở trông nom. Mỗi một khu lại chia ra làm từng chi, mỗi chi ít ra có một trăm làng, nghĩa là một hay hai phủ huyện. Đầu mỗi khu nên đặt một quan trắc-địa kỹ-sư, nhưng nếu không có viên-chức Âu-tây, thì có thể tạm thời bổ một viên tá-sự An-nam sung chức ấy cũng được. Các viên tá-sự và đạc-điền (arpenteurs) thực thụ hay thí-sai thì đứng đầu các chi, và phải thời thường kiểm-soát các công việc hành chính hay chuyên môn giao cho các chức-bạ. Các viên ấy trong khi đi khám sát đứng kỳ phải thu nhặt hết các tin-tức để đệ trình lên sở địa-chính hàng tỉnh; các làng nào đã có bản-đồ rồi thì tại sở địa-chính hàng tỉnh bao giờ cũng giữ một bản thứ hai để xếp cho có thứ tự. Chỉ có sở địa-chính hàng tỉnh là có quyền được cấp cho các tư-gia hay các công-sở những bản sao đồ-bản hay là bản trích-lục sở địa-tịch mà thôi. Cấm bản các làng hễ không có giấy phép của quan đầu sở địa-chính hàng tỉnh thì không được cấp một bản sao hay một bản trích-lục như đã nói

trên ấy. Nhà-nước không chịu trách-nhiệm gì về những điều thuộc về quyền sở-hữu hay quyền chiếm-nhận biên ở trong các giấy má do sở Bảo-lưu địa-tịch cấp cho cùng là sự đúng thực của các bản-đồ họa từng thửa. Những tin ấy phần nhiều tuy cũng chắc chắn thật song hễ chưa có thể đặt ra lệ-luật nhất định khiến cho cái quyền sở hữu về điền-thổ có những cái căn-cứ chắc chắn và bản họa ở đất không hồ nghi gì nữa, hễ chưa có luật-lệ nhất-định như thế thì các điều biên trong các giấy ấy chỉ có thể dùng cho biết mà thôi.

Sở Bảo-lưu địa-tịch sẽ phải dùng đến tiền đề chi tiêu ở các làng và lại đề lập các sở địa-chính ở các tỉnh-ly nữa. Tôi đã nói rằng việc đạc từng thửa là việc ích riêng cho các xã thôi, vậy thì các hội-đồng hương-chính và các làng chưa cải-lương thì hội-đồng kỳ-hào phải chịu lấy tiền chi tiêu về sự hành-động cho sở ấy. Về sau thì chưa biết, còn nay tạm-thời ra không bắt các xã phải chịu khoản gì về tiền lương - bổng của các viên - chức cả, nhưng tiền chi-tiêu lật vạt và sắm đồ dùng thì các xã phải

chịu lấy ngay từ bây giờ. Tôi xin các ngài lưu ý về việc sắp đặt tại tỉnh-lỵ cho sở mới ấy có nơi hành - động cho hợp thức. Sở địa - chính hàng tỉnh cần có một nơi làm nhà ở cho quan đầu sở và một nơi làm nhà giấy cho có ngăn nắp và đủ rộng để có thể chứa được những khí-cụ của nhà nghề cùng là các tủ đựng các công-văn về địa-tịch nghĩa là tất cả các giấy má và bản đồ hiện có ở trong tỉnh mà từ nay sở địa-chính hàng tỉnh phải trông nom giữ gìn và lưu-trữ cả.

Về việc chỉnh-đốn ấy, các ngài chớ nên nhãng rằng lệ bảo-lưu địa-tịch chỉ thi-hành tam-thời mà thôi, và cái thời-kỳ tam-thời ấy chẳng qua chỉ độ vài ba năm là cùng, trừ ra có sự gì bất ngờ thì không kể. Vậy nay không nên trừ những khoản chi-tiêu về việc xây nhà mới vội. Trước khi cho phép làm các nhà mới ấy thì hãy nên đợi cho công-cuộc đương làm thật được mỹ-mãn chắc-chắn đã, và nhất là chớ có làm gì hảm vội, là sợ rằng không được thích-hợp với những việc đang trừ-tính về sau này sẽ hoàn-bì hơn (là việc kiến-diễn và sau này, có lẽ

đặt ra việc bảo lưu điền-thổ nữa) bây giờ chưa có những tòa nhà sẵn, thì các ngài nên thuê những nơi nào thích-dụng mà tiền thuê thì bỏ cho những lang nào được hưởng lợi về sở mới ấy phải chịu. Còn việc sắm các dụng-cụ, sổ sách và các nhà cần cho các làng thì cũng làm như mọi khoản chi-tiêu khác của hàng xã, mà do quyền các ngài kiểm-soát, nhưng cứ xem những việc kết quả trước thì các ngài hẳn đã biết rằng không nên tin cậy ở sự sáng-kiến và sự cần-mẫn của các chức-dịch các làng cho lắm. Vậy các ngài tất phải thời-hường do các viên phủ huyện mà can-thiệp đến việc thi-hành ở các làng, theo như những điều của sở Địa chính tư trình các ngài, và đối với các làng trẻ-nải thì các ngài nên thay các làng ấy mà tự-quyết dựng lấy nơi trụ sở cho sở Bảo-ưu địa-tịch, hoặc sửa sang, hoặc kiếm nơi làm chốn trụ sở, nhưng chớ chi tiêu quá cái tài-lực tường của các làng. Muốn khuyến-khích sự miễn-cán của các hương-chức để ai nấy thích đương lấy cái chức chưởng-bà, thì hiện đã định ra các khoản tiền lệ-phí cùng là lệ

thường hàm cho những chương-bạ làm việc được xứng đáng ; như thế thì tôi tưởng những người ấy sẽ giúp được việc.

Cái số các viên-chức sở Địa-chính không có dự-định trước là bao nhiêu và nay cũng không thể tăng lên cho đủ ứng-dụng với những công việc rất miên man bây giờ ; mà cứ xem cái số các làng đã đặc rất nhiều thì rõ cái chức-vu của sở ấy sẽ nặng-nề lắm. Vả chẳng, cứ theo như mọi điều đã dự-định, thì từ nay cho đến khi bắt đầu làm việc kiến-diễn, các viên chức sở Địa-chính năng phải can-thiệp đến các làng để mà giữ-gìn lấy những cái cốt yếu cho việc kiến-diễn. Thế các ngài tất cũng rõ rằng một sở không có quyền hành gì muốn thi-thố công việc cho có ích thì tất phải nhờ có các ngài thỉnh-thoảng cùng với quan tỉnh về các làng diễn-giảng cho nhân-dân, khiến cho các làng nô-dức lên, lại nhân-tiện thêm hiển rõ cái nghĩa chân-chính của công việc nhà-nước đang làm. Ấy chỉ nhờ thế mà các ngài mới có thể trừ được những nỗi ngần-ngại còn di lại bây

giờ. Cái thời-kỳ ta sắp tiến vào đây là một thời-kỳ rất quan-trọng, vì nhờ về những sự tiến-bộ của cái thời-kỳ ấy nảy ra, mới có thể thực-hành được việc kiên-điễn, tùy theo cái chương-trình rộng hay hẹp.

Thỉnh-thoảng các ngài nên trình tôi rõ việc thi-hành những điều chỉ-thị trong tờ thông - tư này. Các tờ trình ấy nên gửi vào những kỳ nào, tôi tưởng bắt tất phải ấn-định trước. Tôi sẽ xét xem có điều gì mới nên thêm vào, hoặc có điều gì hay nên nói chẳng.

Vì công việc ủy-thác cho sở Địa-chính không có nhất-định trường-cửu, cho nên mọi chức-trách của sở ấy nói trong tờ thông-thư này, tôi không đề trình quan Toàn-quyền chuẩn y. Nếu sau này xét ra lại nên dùng các viên chức sở Địa-chính giúp một cách trường cửu vào việc diễn-thô của người bản-xứ thì những chức-trách ấy bấy giờ mới chuẩn-định được.

Hanoi, ngày 23 Février 1929

Ký tên : René ROBIN

